

NỘI DUNG KIẾN TẬP SƯ PHẠM VÀ THỰC TẬP TỐT NGHIỆP

CÁC NGÀNH SƯ PHẠM NĂM HỌC 2021-2022

1. Kiến tập sư phạm

1.1. Tìm hiểu thực tế giáo dục

- a) Tìm hiểu về chủ trương, biện pháp đổi mới công tác quản lý dạy học của ngành; tình hình địa phương; chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và các hoạt động Đoàn, Hội, Đội của trường; chức năng nhiệm vụ của Tổ chuyên môn, của giáo viên....;
- b) Nghiên cứu chương trình phổ thông tổng thể, chương trình dạy - học bộ môn và tình hình thực hiện chương trình;
- c) Tìm hiểu các loại hồ sơ, sổ sách; cách đánh giá, cho điểm, phân loại học lực, thể lực, hạnh kiểm của học sinh và các tài liệu hướng dẫn chuyên môn khác của các cấp quản lý giáo dục;
- d) Viết bài thu hoạch tìm hiểu thực tế ở một trường học.

1.2. Kiến tập giảng dạy

- a) Dự giờ tiết dạy minh họa. Dự giờ giảng dạy giáo viên hướng dẫn theo định mức sau: cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông 3 tiết/sinh viên; cấp Tiểu học 8 tiết/sinh viên; cấp Mầm non 4 tiết/sinh viên;
- b) Xây dựng kế hoạch bài dạy trước khi dự giờ. Sinh viên xây dựng kế hoạch bài dạy trước khi dự giờ và được giáo viên hướng dẫn nhận xét, phê duyệt để làm căn cứ cho việc đánh giá cuối đợt kiến tập sư phạm;
- c) Tập giảng. Căn cứ vào năng lực, sự chuẩn bị của sinh viên, giáo viên hướng dẫn có thể cho sinh viên tự nguyện đăng ký hoặc chọn 1 sinh viên trong nhóm sinh viên kiến tập sư phạm lên lớp để thực hiện 1 tiết dạy.

1.3. Kiến tập chủ nhiệm

- a) Tìm hiểu về nội dung công việc của người giáo viên chủ nhiệm; hồ sơ công tác chủ nhiệm, phân loại học lực, thể lực, hạnh kiểm của học sinh;
- b) Dự giờ sinh hoạt chủ nhiệm của giáo viên hướng dẫn 2 tiết/sinh viên (1 tiết sinh hoạt trên lớp và 1 tiết hoạt động ngoài giờ). Tham dự các buổi sinh hoạt ngoại khóa, sinh hoạt Đoàn, Đội và văn nghệ thể thao của lớp kiến tập chủ nhiệm;
- c) Xây dựng kế hoạch chủ nhiệm tuần, tiết sinh hoạt chủ nhiệm trước khi dự giờ.

1.4. Đánh giá Kiến tập sư phạm

Điểm học phần kiến tập sư phạm được tính theo công thức:

$$\text{Điểm KTSP} = (\mathbf{K1} \times \mathbf{0,4}) + (\mathbf{K2} \times \mathbf{0,3}) + (\mathbf{K3} \times \mathbf{0,3})$$

Trong đó:

- a) Điểm tìm hiểu thực tế giáo dục (K1): Hiệu trưởng hoặc các phó Hiệu trưởng có trách nhiệm chấm bài thu hoạch tìm hiểu thực tế giáo dục;
- b) Điểm kiến tập giảng dạy (K2): Giáo viên hướng dẫn kiến tập giảng dạy chấm điểm kiến tập giảng dạy. Điểm kiến tập giảng dạy là điểm trung bình chung của các tiết kiến tập giảng dạy;
- c) Điểm kiến tập chủ nhiệm (K3): Giáo viên hướng dẫn kiến tập chủ nhiệm chấm điểm kiến tập chủ nhiệm. Điểm kiến tập chủ nhiệm là điểm trung bình của 2 tiết kiến tập chủ nhiệm.

2. Thực tập sư phạm

2.1. Thực tập giảng dạy

- a) Lập kế hoạch thực tập giảng dạy và trình giáo viên hướng dẫn giảng dạy phê duyệt vào tuần thứ 2 của đợt thực tập;
- b) Dự giờ giảng dạy của giáo viên hướng dẫn 2 tiết/sinh viên; dự giờ 4 tiết dạy của sinh viên cùng chuyên ngành;
- c) Số tiết thực tập giảng dạy

Cấp trung học cơ sở hoặc trung học phổ thông 8 tiết/sinh viên (mỗi tuần dạy không quá 2 tiết). Trường hợp những ngành ghép hoặc do đặc thù của cấp học mà phân bổ đồng đều số tiết thực tập giảng dạy, nếu có 2 môn thì mỗi môn phải đạt tối thiểu từ 2 – 3 tiết/sinh viên;

Cấp Tiểu học 8 tiết/sinh viên, thực tập giảng dạy đủ các môn trên 02 nhóm lớp (nhóm lớp 1-2-3 và nhóm lớp 4-5);

Cấp Mầm non 8 tiết/sinh viên, thuộc các lĩnh vực sau: lĩnh vực phát triển thể chất; lĩnh vực phát triển nhận thức; lĩnh vực phát triển ngôn ngữ; lĩnh vực phát triển thẩm mỹ; lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội. Thực tập cả nhà trẻ và mẫu giáo (trong đó : 02 tuần nhà trẻ và 6 tuần mẫu giáo);

d) Xây dựng kế hoạch bài dạy trình giáo viên hướng dẫn góp ý, chỉnh sửa, ký duyệt chậm nhất 2 ngày trước khi lên lớp;

đ) Thực tập giảng dạy với nhiều loại hình: lý thuyết, thực hành, ngoại khóa, trả bài kiểm tra, sửa bài tập,...

2.2. Thực tập chủ nhiệm

- a) Dự giờ sinh hoạt chủ nhiệm của giáo viên hướng dẫn chủ nhiệm: 1 tiết/sinh viên;
- b) Thực tập chủ nhiệm trên lớp: 5 tiết/sinh viên;
- c) Lập kế hoạch chủ nhiệm cho cả đợt thực tập, cho tiết sinh hoạt chủ nhiệm và phải được giáo viên hướng dẫn góp ý, ký duyệt trước khi thực hiện;

d) Thực hành các nghiệp vụ của giáo viên chủ nhiệm. Tìm hiểu tình hình lớp; xây dựng đội ngũ cán bộ lớp; tổ chức các phong trào thi đua học tập và rèn luyện cho học sinh; giáo dục học sinh cá biệt và thăm hỏi một số gia đình học sinh; phối hợp với hội cha mẹ học sinh và các đoàn thể tại Cơ sở thực tập để giáo dục học sinh; đánh giá xếp loại học lực học sinh; cách nhận xét, xếp loại hạnh kiểm, ghi sổ điểm, học bạ...;

đ) Kết hợp với tổ chức Đoàn, Đội tại Cơ sở thực tập để tổ chức các hoạt động ngoài giờ, hoạt động trải nghiệm, hoạt động xã hội, lao động công ích, hoạt động tổ chức quản lý học sinh trong các thời điểm trong ngày, chào mừng các ngày lễ lớn...

2.3. Đánh giá thực tập tốt nghiệp

a) Điểm thành phần của học phần thực tập tốt nghiệp

Điểm thực tập giảng dạy (K1): Giáo viên hướng dẫn thực tập giảng dạy chấm điểm 04 tiết/ sinh viên. Điểm thực tập giảng dạy là điểm trung bình cộng của các tiết thực tập giảng dạy.

Điểm thực tập chủ nhiệm (K2): Giáo viên hướng dẫn thực tập chủ nhiệm chấm điểm 04 tiết/sinh viên. Điểm thực tập chủ nhiệm là điểm trung bình cộng của các tiết thực tập chủ nhiệm.

b) Điểm học phần thực tập tốt nghiệp được tính theo công thức:

$$\text{Điểm TTSP} = (K1 \times 0,6) + (K2 \times 0,4)$$

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ sở giáo dục

Các Cơ sở giáo dục hỗ trợ, tạo điều kiện cho Trường Đại học Đồng Tháp tổ chức tốt học phần kiến tập sư phạm, thực tập tốt nghiệp cụ thể như sau:

a) Thành lập Ban Chỉ đạo kiến tập sư phạm, thực tập tốt nghiệp do Hiệu trưởng Cơ sở giáo dục ra quyết định thành lập. Thành phần Ban Chỉ đạo gồm: Lãnh đạo trường, đại diện lãnh đạo các Tổ chuyên môn có liên quan;

b) Cơ sở giáo dục có nhiệm vụ tiếp nhận sinh viên; tổ chức thực hiện tốt các nội dung kiến tập sư phạm, thực tập tốt nghiệp theo kế hoạch và cử giáo viên hướng dẫn sinh viên thực hiện các nội dung liên quan đến các hoạt động kiến tập sư phạm, thực tập tốt nghiệp;

c) Phân công giáo viên hướng dẫn kiến tập giảng dạy hoặc kiến tập chủ nhiệm không quá 8 sinh viên/giáo viên; giáo viên hướng dẫn thực tập giảng dạy không quá 5 sinh viên/giáo viên; giáo viên hướng dẫn thực tập chủ nhiệm không quá 3 sinh viên/giáo viên;

d) Quản lý sinh viên trong thời gian kiến tập sư phạm, thực tập tốt nghiệp;

đ) Đánh giá, xếp loại sinh viên khi kết thúc đợt kiến tập sư phạm, thực tập tốt nghiệp;

e) Lập báo cáo tổng kết đợt kiến tập sư phạm, thực tập tốt nghiệp;

g) Tổ chức sơ kết, rút kinh nghiệm sau khi kết thúc đợt kiến tập sư phạm, thực tập tốt nghiệp;

h) Đề nghị khen thưởng sinh viên có thành tích xuất sắc hoặc kỷ luật những trường hợp vi phạm nội quy, quy định tại cơ sở thực tập.

4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Khoa đào tạo

a) Xét điều kiện và công khai danh sách sinh viên đủ điều kiện thực hiện học phần thực tập tốt nghiệp;

b) Phân công giảng viên tham gia hướng dẫn kiến tập sư phạm, thực tập tốt nghiệp;

c) Xây dựng và công bố đến sinh viên đề cương chi tiết học phần kiến tập sư phạm, thực tập tốt nghiệp;

d) Theo dõi tiến độ kiến tập sư phạm và thực tập tốt nghiệp; quản lý sinh viên trong quá trình sinh viên tham gia các hoạt động thực tập nghề nghiệp;

đ) Nhận hồ sơ kiến tập sư phạm và thực tập tốt nghiệp của sinh viên;

g) Lập kế hoạch đi thăm sinh viên thực tập tốt nghiệp theo kinh phí khoán hằng năm của khoa ngoài kế hoạch của Trường;

h) Tổ chức sơ kết rút kinh nghiệm sau mỗi đợt kiến tập sư phạm, thực tập tốt nghiệp và báo cáo kết quả về Phòng Đào.

5. Nhiệm vụ của sinh viên

a) Đăng ký học phần thực tập nghề nghiệp theo kế hoạch đào tạo;

b) Nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy định của Cơ sở giáo dục và của Trường;

c) Thường xuyên có mặt tại Cơ sở giáo dục để thực hiện đầy đủ các nội dung kiến tập sư phạm, thực tập tốt nghiệp;

d) Có quyền khiếu nại về kết quả kiến tập sư phạm, thực tập tốt nghiệp của bản thân và của bạn cùng đoàn (nếu có);

đ) Trong thời gian kiến tập sư phạm và thực tập tốt nghiệp sinh viên không được tham gia các hoạt động học tập tại Trường (các trường hợp đặc biệt do Hiệu trưởng Trường quyết định);

6. Nhiệm vụ của Giảng viên phụ trách đoàn

a) Thay mặt khoa, Trường làm việc với đại diện của Cơ sở giáo dục, giải quyết các vấn đề phát sinh (nếu có) trong thời gian kiến tập sư phạm, thực tập tốt nghiệp;

b) Có phương pháp và biện pháp phù hợp để kiểm tra, giám sát và đôn đốc việc triển khai thực hiện quá trình kiến tập sư phạm, thực tập tốt nghiệp của sinh viên theo đúng yêu cầu đã đặt ra. Các vấn đề phát sinh trong quá trình hướng dẫn kiến tập sư phạm, thực tập tốt nghiệp phải báo cáo cho Lãnh đạo khoa để kịp thời xử lý;

c) Trao đổi thảo luận với Cơ sở giáo dục các vấn đề chuyên môn, thang điểm đánh giá nhằm đảm bảo tính công bằng, khách quan trong đánh giá;

- d) Lập kế hoạch hướng dẫn sinh viên kiến tập sư phạm, thực tập tốt nghiệp và báo cáo tổng kết hoạt động của đoàn mình phụ trách nhằm ghi nhận những thuận lợi, khó khăn và đề xuất về hoạt động kiến tập sư phạm, thực tập tốt nghiệp; sinh hoạt và hướng dẫn cho sinh viên các nội dung trong đề cương chi tiết học phần kiến tập sư phạm, thực tập tốt nghiệp; hướng dẫn sinh viên thực hiện báo cáo theo quy định;
- đ) Giảng viên đến làm việc tại Cơ sở giáo dục phải có kế hoạch và giấy giới thiệu của Trường, đóng dấu xác nhận của Cơ sở giáo dục để làm cơ sở cho việc tính chế độ cho giảng viên theo quy chế tài chính nội bộ của Trường;
- e) Phải nêu cao tinh thần chủ động, sáng tạo, tính trung thực của sinh viên; phát hiện và ngăn chặn việc sao chép số liệu, thông tin thiếu trung thực của sinh viên;
- g) Đề nghị khen thưởng sinh viên có thành tích xuất sắc hoặc kỷ luật những trường hợp vi phạm nội quy, quy định tại cơ sở thực tập.

7. Khen thưởng, kỷ luật

1. Khen thưởng

Sinh viên có thành tích xuất sắc trong đợt kiến tập sư phạm và thực tập tốt nghiệp, tùy theo mức độ sẽ được giảng viên hướng dẫn phối hợp với giáo viên, cán bộ hướng dẫn tại cơ sở đề xuất với Lãnh đạo Trường (thông qua Phòng Đào tạo) có hình thức khen thưởng phù hợp.

2. Kỷ luật

Sinh viên vi phạm làm ảnh hưởng đến uy tín của cơ sở thực tập và kết quả thực tập nghề nghiệp sẽ bị xử lý theo các hình thức kỷ luật sau: khiển trách, cảnh cáo và đình chỉ.

Khiển trách: trừ 2,0 điểm trong kết quả cuối cùng của đợt thực tập nghề nghiệp. Áp dụng đối với sinh viên vi phạm một trong các lỗi sau đây: vắng mặt ngày đầu tiên của đợt kiến tập sư phạm, thực tập tốt nghiệp; vắng mặt 1/5 tổng số buổi sinh hoạt của đoàn; vi phạm các quy định của Cơ sở thực tập.

Cảnh cáo: trừ 4,0 điểm trong kết quả cuối cùng của đợt thực tập nghề nghiệp. Áp dụng đối với sinh viên vi phạm một trong các lỗi sau đây: vắng mặt 2 ngày đầu tiên của đợt kiến tập sư phạm, thực tập tốt nghiệp; vắng 1/8 tổng số ngày kiến tập sư phạm, thực tập tốt nghiệp; bị khiển trách lần thứ hai; vắng 1/3 tổng số buổi sinh hoạt đoàn; vi phạm các quy định của Cơ sở giáo dục, nội quy của đoàn, hoặc không hoàn thành các công việc mà nhóm, đoàn giao cho; có thái độ sai trái với cán bộ hướng dẫn ở cơ sở, gây mất đoàn kết nội bộ.

Đình chỉ: sinh viên sẽ nhận điểm 0 khi bị đình chỉ thực tập nghề nghiệp. Áp dụng đối với sinh viên vi phạm một trong các lỗi sau đây: vắng 3 ngày đầu của kiến tập sư phạm, thực tập tốt nghiệp; vắng 1/5 tổng số ngày kiến tập sư phạm, thực tập

tốt nghiệp; bị cảnh cáo lần thứ hai; vắng 2/3 tổng số buổi sinh hoạt của nhóm, đoàn; vi phạm nghiêm trọng quy định này, quy định của cơ sở, nội quy của đoàn; có hành vi sai trái, gây hậu quả nghiêm trọng đối với cán bộ hướng dẫn ở cơ sở và nội bộ đoàn./.